

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ LƯƠNG  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2021/HS-ST  
Ngày 28-7-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Trường Giang;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Chuyên;

Bà Đặng Thị Đào.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Hoàng Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 85/2020/TLST-HS, ngày 02 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Bá U, sinh năm 1969 tại huyện T, tỉnh B; nơi cư trú: ĐKHKT: Thôn T1, xã K, huyện T, tỉnh B; chỗ ở: Tổ 9 (nay là tổ 4), phường P, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Bá L, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1947; gia đình có 8 anh em, bị cáo là con thứ hai; bị cáo có vợ là Dương Thị T3, sinh năm 1970 và 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1993; tiền án: Không;

Tiền sự: 01: Tại Quyết định số 06/QĐ-XPHC ngày 14/11/2019 Công an xã Thanh Khương, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Bá U về hành vi “Đánh bạc”, số tiền 1.500.000 đồng. Bị cáo đã nộp phạt ngày 25/11/2019.

Nhân thân:

Tại bản án số 315/2011/HSST ngày 31/8/2011, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Trần Bá U 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

Tại bản án số 52/2020/HSST ngày 25/6/2020, Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh đã xử phạt Trần Bá U 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Chấp hành án xong ngày 04/4/2021.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án này; hiện tại ngoại; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Dương Minh H, sinh năm 1985;

Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1993;

Nơi ĐKKHKT: Xóm L, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

3. Anh Hoàng Văn M, sinh năm 1982;

Nơi ĐKKHKT: Xóm L, xã M, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

4. Anh Nông Văn D, sinh năm 1971;

Nơi ĐKKHKT: Thôn T5, xã X, huyện V, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Duy H1, sinh năm 1988;

Nơi ĐKKHKT: Xóm L, xã M, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

6. Anh Đinh Nguyên T, sinh năm 1991;

Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 06/8/2020, tại lán của công nhân ở xóm Cây Thị, xã Yên Lạc, huyện Phú Lương, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương phát hiện 06 đối tượng đang đánh bài tú lơ khơ dưới hình thức “Đánh liêng” sát phạt nhau bằng tiền, gồm: Trần Bá U; Dương Minh H, sinh năm 1985, trú tại TDP Tràng Học, thị trấn Du, huyện Phú Lương; Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1993, trú tại xóm Làng Lê, xã Động Đạt, huyện Phú Lương; Hoàng Văn M, sinh năm 1982, trú tại xóm Làng Hin, xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương; Nông Văn D, sinh năm 1971, trú tại: thôn Thành Tiến, xã Tràng Xá, huyện Võ Nhai; Nguyễn Duy H1, sinh năm 1988, trú tại: xóm Làng Hin, xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương. Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếu cói có KT: 1,6 x 1,8m; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.715.000 đồng. Tạm giữ trên người Nguyễn Ngọc S số tiền 600.000 đồng; Tạm giữ trên người Hoàng Văn M số tiền 1.050.000đ; Tạm giữ trên người Nguyễn Duy H1 số tiền 4.690.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 06/8/2020 khi Nông Văn D đang ở tại lán của công nhân tại xóm Cây Thị, xã Yên Lạc, huyện Phú Lương, Thái Nguyên thì Học, Minh đến lán. Lúc này, H rủ D và M đánh bạc dưới

hình thức đánh liêng, sát phạt nhau bằng tiền, mọi người đồng ý. H lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài có sẵn ở bàn uống nước tại lán của công nhân rồi cả ba người cùng ngồi xuống 01 chiếu cói đã được dãi sẵn ở giữa lán để đánh bạc. Các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ từ quân Át đến quân K và đủ các chất cơ, rô, tép, bích để đánh bạc, người chia bài chia cho mỗi người chơi 03 quân bài ngẫu nhiên, những quân bài còn lại được đặt xuống chiếu và không sử dụng đến. Quy ước các chất theo thứ tự rô, cơ, tép, bích. Cách phân thắng thua được tính như sau: Cao nhất là sấp (ba lá bài giống nhau như: 333; 444; ...), tiếp theo là đồng hoa (ba lá bài là một dây cùng chất như: 234 rô; 567 cơ; ...) tiếp theo là liêng (ba lá bài là một dây không cùng chất như: 123; QKÁt;...) tiếp theo là đi (ba quân bài chỉ gồm các quân JQK) cuối cùng tính tổng điểm các quân bài (tổng ba lá bài là 10, 20, 30...điểm thì tính là không điểm, cao nhất là 9 điểm). Trước khi bắt đầu ván bạc, mỗi người chơi để xuống giữa chiếu năm nghìn đồng gọi là “gà”. Sau khi chia bài, người nào thắng ván trước sẽ được tổ (thêm tiền vào gà) đầu tiên rồi lần lượt đến những người chơi khác theo ngược chiều kim đồng hồ đến người chơi cuối cùng, thì tất cả mọi người lật bài tính điểm. Mỗi người chỉ được tổ từ năm đến mười nghìn đồng, nếu bài ai thấp điểm thì có thể không tổ thêm tiền mà bỏ bài không tính điểm ván đó nữa. Sau khi tính điểm, người thắng sẽ được lấy toàn bộ số tiền gà và số tiền những người chơi khác đã tổ thêm. Nếu người thắng ván đó mà bài là sấp hoặc đồng hoa thì những người chơi khác mỗi người phải trả thêm số tiền mười nghìn đồng cho người thắng. Trong quá trình đánh bạc, còn có thêm lần lượt H1, S, U cũng đến lán và tham gia đánh bạc cùng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương kiểm tra phát hiện.

Các đối tượng tham gia đánh bạc cụ thể như sau:

1. Trần Bá U khai nhận bỏ ra số tiền 300.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc.

2. Dương Minh H khai nhận mang theo số tiền 400.000đ và sử dụng hết để đánh bạc. H là người khởi xướng và lấy bộ tú lơ khơ rồi tham gia đánh bạc từ đầu cho đến khi bị bắt.

3. Nguyễn Ngọc S khai nhận mang theo số tiền 800.000 đồng (và lấy ra 200.000 đồng sử dụng để đánh bạc và cất 600.000 đồng vào người và không sử dụng số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh, có ván thắng ván thua S không nhớ cụ thể, đến khi bị bắt quả tang S không nhớ rõ mình còn bao nhiêu tiền S đã bị thu giữ cùng tổng số tiền trên chiếu và bị tạm giữ trên người số tiền 600.000 đồng.

4. Hoàng Văn M khai nhận mang theo số tiền 1.350.000đ và sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc còn 1.050.000 đồng thì cất đi và không sử dụng. Minh tham gia đánh bạc từ đầu cho đến khi bị bắt quả tang. Quá trình đánh từ đầu đến khi bị bắt quả tang có ván thắng, ván thua, khi bị bắt quả tang, M không nhớ mình

còn bao nhiêu tiền và bị thu giữ trong tổng số tiền trên chiếu. Ngoài ra, còn tạm giữ trên người M số tiền 1.050.000 đồng.

5. Nông Văn D khai nhận mang theo số tiền 315.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. D tham gia đánh bạc từ đầu cho đến khi bị bắt quả tang và không nhớ thắng thua được mất như thế nào.

6. Nguyễn Duy H1 khai nhận mang theo số tiền 4.890.000 đồng và sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc còn 4.690.000 đồng thì H1 cất đi và không sử dụng. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt quả tang có ván thắng, ván thua, khi bị bắt quả tang H1 không nhớ mình còn bao nhiêu tiền và bị thu giữ trong tổng số tiền trên chiếu. Ngoài ra còn tạm giữ trên người H1 số tiền 4.960.000 đồng.

Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là: 1.715.000 đồng.

Quá trình điều tra bị can Trần Bá U và các đối tượng Dương Minh H, Nguyễn Ngọc S, Hoàng Văn M, Nông Văn D, Nguyễn Duy H1 đã khai nhận như nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng trong vụ án: Đối với số tiền tạm giữ trên người của các đối tượng Nguyễn Ngọc S số tiền là: 600.000 đồng; Nguyễn Duy H1 là: 4.690.000 đồng; Hoàng Văn M số tiền là: 1.050.000 đồng; qua xác minh, các đối tượng S, Minh, H1 đều khai nhận không có ý định sử dụng số tiền trên người vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu quản lý và sử dụng; đối với các vật chứng gồm: 01 chiếu cói có KT: 1,6m x 1,8m; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài; tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.715.000 đồng, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định nhập kho vật chứng để bảo quản tại kho vật chứng theo quy định.

Bản Cáo trạng số 92/CT-VKSPL, ngày 30/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Trần Bá U về tội "Đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tranh luận, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm như đã truy tố trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

\* Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Bá U phạm tội "Đánh bạc".

\* Về căn cứ điều luật và hình phạt: Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Trần Bá U từ 08 đến 10 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

\* Về vật chứng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng .

\* Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Những người làm chứng là Dương Minh H, Nguyễn Ngọc S, Hoàng Văn M, Nguyễn Duy H1, Nông Văn D và Đinh Nguyên T, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng những người làm chứng vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của những người làm chứng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt những người làm chứng. Quá trình điều tra, những người làm chứng đã có lời khai về những tình tiết liên quan đến vụ án, việc vắng mặt họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Việc Tòa án xét xử vắng mặt người làm chứng không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Về chứng cứ buộc tội và tội danh bị truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả. Bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan, tự nguyện không bị ép cung, nhục hình, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ vị trí phát hiện bắt giữ đối tượng, các bản tường trình, biên bản hỏi cung, biên bản lấy lời khai của những người tham gia tố tụng đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 06/8/2020, tại lán của

công nhân ở xóm Cây Thị, xã Yên Lạc, huyện Phú Lương, Trần Bá U và các đối tượng Dương Minh H, Nguyễn Ngọc S, Hoàng Văn M, Nông Văn D, Nguyễn Duy H1 đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức “đánh liêng” sát phạt nhau bằng tiền với tổng số tiền 1.715.000 đồng thì bị Tổ công tác Công an huyện Phú Lương phát hiện.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Số tiền Trần Bá U và các đối tượng Dương Minh H, Nguyễn Ngọc S, Hoàng Văn M, Nông Văn D và Nguyễn Duy H1 sử dụng để đánh bạc ngày 06/8/2020 là 1.715.000 đồng, dưới 5.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo Trần Bá U có 01 tiền sự về chính hành vi đánh bạc, đến nay chưa hết thời hiệu nên hành vi đánh bạc lần này của bị cáo Uyên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

Điều 321. Tội đánh bạc.

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này...chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...;”*

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Trần Bá U về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Do đó, bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, thấy rằng:

Xét tính chất, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe bị cáo và giáo dục, phòng ngừa chung.

Bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị kết án và xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều đó cho thấy ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử phạt hình phạt tù đối với bị cáo và buộc cách ly

bị cáo khỏi xã hội mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự còn quy định:

“3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Xét thấy, bị cáo không thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo do đó cần phạt bổ sung một khoản tiền đối với bị cáo để nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về vật chứng: Đối với số tiền 1.715.000 đồng tiền Việt Nam là tiền bị cáo và các đối tượng khác sử dụng để đánh bạc do đó cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; 01 chiếc cối kích thước 1,6m x 1,8m; 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài là công cụ mà bị cáo cùng những người khác dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Trong vụ án còn có hành vi tham gia đánh bạc của Dương Minh H, Nguyễn Ngọc S, Hoàng Văn M, Nông Văn D và Nguyễn Duy H1. Căn cứ tài liệu thu thập được, xác định số tiền các đối tượng trên sử dụng để đánh bạc ngày 06/8/2020 là 1.715.000 đồng (dưới 5.000.000 đồng). Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh về nhân thân, tiền án, tiền sự, kết quả cho thấy: Dương Minh H, Nguyễn Ngọc S, Hoàng Văn M, Nông Văn D và Nguyễn Duy H1 chưa có tiền án, tiền sự về các tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do đó, hành vi đánh bạc của các đối tượng Dương Minh H, Nguyễn Ngọc S, Hoàng Văn M, Nông Văn D và Nguyễn Duy H1 chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự nhưng đã vi phạm Luật xử lý vi phạm hành chính. Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng đối với Dương Minh H, Nguyễn Ngọc S, Hoàng Văn M, Nông Văn D và Nguyễn Duy H1 đồng thời trả lại cho Nguyễn Ngọc S số tiền 600.000 đồng; Nguyễn Duy H1 4.690.000 đồng; Hoàng Văn M số tiền 1.050.000 đồng thu khi bắt quả tang các đối tượng đánh bạc là phù hợp.

[8] Về án phí: Theo quy định của Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 ngày 11 năm 2015, Điều 136 BLTTHS, Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác là phù hợp, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 1, 3 Điều 321; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 123; Điều 135; Điều 136; Điều 299; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Trần Bá U phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt bị cáo Trần Bá U 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Trần Bá U đến khi bị cáo đi chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

2. *Về vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu C1, bên trong có 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài; 01 chiếu cói hoa văn tối màu kích thước 1,6 x 1,8m.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.715.000 đồng (một triệu bảy trăm mười lăm nghìn đồng).

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 07/01/2021 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương; Ủy nhiệm chi số 01 lập ngày 07/01/2021).*

3. *Về án phí*: Buộc bị cáo Trần Bá U phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- Cơ quan THAHS-Công an tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Trường Giang**